TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **97**/2024/HS-ST
Ngày 26 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Trung

2. Bà Nguyễn Thị Nguyên

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Khắc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Mai Trường An - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 52/2024/TLST-HS, ngày 19 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Thiện T**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1988 tại tỉnh An Giang; Nơi thường trú: Ấp A, thị trấn A, huyện A, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: A15/20 Tổ 15, Ấp 1, xã Q, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Hồng B và bà Võ Thị G; Bị cáo khai chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 25/10/2023.

** Bị hại:* Ông Nguyễn Duy L, sinh năm 1988; Nơi cư trú: B11/347 Ấp 2, xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

Người bảo vệ quyền lợi, ích hợp pháp cho bị hại: Ông Nguyễn Trí Đ - Là Luật sư thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Trần Văn Q, sinh năm 1984; Nơi cư trú: A13/2 Tổ 13, Ấp 1, xã Q, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

** Người làm chứng:* Ông Cao Hoài A, sinh năm 1972; Nơi cư trú: B10/295A Ấp 2, xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ ngày 23/6/2023, bị cáo Dương Thiện T cùng với Nguyễn Duy L, Cao Hoài Ân và một số người khác không rõ lai lịch đến nhà ông Trần Văn Q tại địa chỉ A13/2, Ấp 1, xã Q, huyện B dự tiệc đám giỗ và ngồi cùng bàn với nhau. Trong lúc ăn uống, do bị cáo nói ông L không biết uống bia rượu nên cả hai xảy ra mâu thuẫn và có lời nói thách thức lẫn nhau. Lúc này, bị cáo đứng lên cầm ly uống bia bằng thuỷ tinh trên tay phải ném mạnh về phía ông L, theo phản xạ ông L giơ tay phải lên đỡ làm ly thủy tinh bị vỡ ra văng trúng vào vùng mặt và vùng bụng ông L gây thương tích chảy máu. Ngay sau đó, ông L lấy ly thủy tinh ném lại bị cáo nhưng không trúng thì được ông Q cùng mọi người can ngăn và đưa ông L đến Bệnh viện Nguyễn Tri Phương. Đến 10 giờ ngày 24/6/2023, người nhà ông L biết sự việc nên đến trình báo Công an xã Q lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B điều tra, xử lý.

Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 688/KLTTCT-TTPY.2023 ngày 04/10/2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh đối với Nguyễn Duy L:

1. Các kết quả chính:

- Vết thương vùng má phải - góc hàm gây đứt da, đứt động mạch mặt góc hàm đã được điều trị hiện còn một sẹo kích thước 4x0,2cm, hình ảnh tổn thương một phần mô mềm và động mạch trên siêu âm, tình trạng ổn định.

Có tỉ lệ 07%.

Thương tích trên do vật tày có cạnh, vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

- Đa vết thương phần mềm đã được điều trị, hiện còn:

+ 02 sẹo vùng ngực dưới vú phải kích thước 0,5x0,4cm mỗi vết.

Có tỉ lệ 1% mỗi vết.

+ 01 sẹo vùng hố chậu phải kích thước 1,8x0,2cm.

Có tỉ lệ 1%.

+ 01 sẹo vùng mặt trong cánh tay phải gần hố nách kích thước 0,5x0,2cm.

Có tỉ lệ 1%.

+ 01 sẹo mặt trước 1/3 dưới cánh tay phải kích thước 0,5x0,3cm.

Có tỉ lệ 1%.

Các thương tích trên do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/08/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Duy L tại thời điểm giám định là 12%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

3. Kết luận khác:

- Thương tích vùng má phải gây nguy hiểm đến tính mạng, các vết thương còn lại thì không.

- Ly thủy tinh tương tự ảnh Cơ quan điều tra cung cấp:

+ Có thể gây ra được thương tích vùng má phải.

+ Vỡ ra thì có thể gây ra được tất cả các thương tích trên.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Dương Thiện T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 591/CT-VKSBC ngày 30/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Bị cáo Dương Thiện T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố. Bị cáo thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo không tranh luận và lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại đề nghị ghi nhận sự tự nguyện giữa bị cáo và bị hại về phần bồi thường và không có ý kiến gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Dương Thiện T về tội "Cố ý gây thương tích", đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về dân sự: Ông Nguyễn Duy L yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 35.000.000 đồng và tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường số tiền này cho bị hại nên đề nghị ghi nhận; Ông Trần Văn Q là chủ nhà nơi bị cáo gây thương tích cho bị hại không có yêu cầu bồi thường đối với số tài sản bị đập phá nên không xem xét.

Về vật chứng: Đề nghị lưu cùng hồ sơ vụ án đối với 01 USB màu xanh dương chứa đoạn video ghi nhận hình ảnh vụ việc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh luận tại phiên tòa, có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của bị cáo như sau:

Vào ngày 23/6/2023 tại địa chỉ A13/2, Ấp 1, xã Q, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Dương Thiện T có hành vi dùng ly thủy tinh là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho ông Nguyễn Duy L với tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 12%.

Theo kết luận giám định thì vết thương vùng má phải của bị hại có nguy hiểm đến tính mạng nhưng căn cứ vào hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo, bị hại tại phiên tòa cho thấy bị cáo ném ly thủy tinh về phía ông L, ông L đưa tay lên đỡ làm vỡ ly thủy tinh nên văng trúng vùng má phải ông L gây thương tích, ý thức của bị cáo không cố ý tước đoạt tính mạng của ông L và hậu quả chết người không xảy ra.

Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội "Cố ý gây thương tích". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về dân sự: Ông Nguyễn Duy L yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 35.000.000 đồng và tại phiên tòa bị cáo trình bày đồng ý bồi thường số tiền này cho bị hại ông Nguyễn Duy L nên Hội đồng xét xử ghi nhận, buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn Duy L số tiền 35.000.000 đồng.

Ông Trần Văn Q là chủ nhà nơi bị cáo gây thương tích cho bị hại không có yêu cầu bồi thường đối với số tài sản bị đập phá nên không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Lưu cùng hồ sơ vụ án đối với 01 USB màu xanh dương chứa đoạn video ghi nhận hình ảnh vụ việc.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Dương Thiện T: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

2. Căn cứ Điều 357, Điều 584, 590 Bộ luật dân sự;

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo tại phiên tòa, buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Duy L số tiền 35.000.000 (Ba mươi lăm triệu) đồng.

Kể từ ngày bị hại có đơn yêu cầu thi hành án bị cáo chậm thực hiện nghĩa vụ bồi thường thì phải trả thêm tiền lãi theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); Căn cứ

Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Lưu cùng hồ sơ vụ án đối với 01 USB màu xanh dương chứa đoạn video ghi nhận hình ảnh vụ việc (dữ liệu này đang lưu cùng hồ sơ vụ án).

4. Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Dương Thiện T chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.750.000 (một triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 6a, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP.HCM;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- Bị cáo; đương sự; bị hại;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Chí Hòa; Trại giam T30;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Chánh;
- Lưu: Vp, Hồ sơ vụ án (TP. Lâm).

2 000013 466204

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thanh Lâm